TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN KINH MÔN** **TỈNH HẢI DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 58/2018/HS-ST
Ngày 31-7- 2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KINH MÔN- TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nguyệt

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Phạm Thị Chuộng

Bà Đinh Thị Tin

- Thư ký phiên tòa: Bà Trương Thị Hiền Lương- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Kinh Môn, tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kinh Môn, tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Hiếu- Kiểm sát viên.

Trong ngày 31 tháng 7 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Kinh Môn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 55/2018/TLST-HS ngày 11 tháng 7 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 57/2018/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 7 năm 2018 đối với bị cáo:

Họ và tên Hoàng Văn T. Tên gọi khác: Không, sinh năm 1983 tại: Thôn N, xã K, thị xã C, tỉnh Hải Dương.

Nơi cư trú: Thôn N xã K, thị xã C, tỉnh Hải Dương.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá (học vấn) 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch:Việt Nam.

Con ông Hoàng Văn D và bà Đặng Thị L; không có vợ.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Bản án số 18/2006/HSST ngày 12/4/2006 của Tòa án nhân dân thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh xử phạt 24 tháng tù về tội " Tàng trữ trái phép chất ma túy". Bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 28/12/2007, chấp hành xong phần thi hành án dân sự của bản án ngày 20/3/2008.

Bị cáo bị bắt tạm giam trại tại giam Kim Chi- Công an tỉnh Hải Dương từ ngày 18/4/2018 đến nay. Có mặt.

Người bị hại:

Bà Trịnh Thị L, sinh năm 1964

Địa chỉ: Phố Phúc Lâm, thị trấn Kinh Môn, huyện Kinh Môn, tỉnh Hải Dương. Vắng mặt, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

Người làm chứng:

- Anh Mạc Văn Tr, sinh năm 1976

  Địa chỉ: Thôn 1, xã H, huyện K, tỉnh Hải Dương

- Ông Trịnh Văn T, sinh năm 1966

Địa chỉ: Bến G, phố P, thị trấn K, huyện K, tỉnh Hải Dương.

Đều vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 9 giờ 00 phút ngày 03/4/2018 Hoàng Văn T đi bộ đến nhà bà Trịnh Thị L, sinh năm 1964 ở Bến G, phố P, thị trấn K, huyện K, tỉnh Hải Dương (là thím của T) chơi. Khi đến nơi T thấy cổng nhà mở, cửa nhà khóa. T đi vào trong sân nhà và nhìn thấy trên đường bao giáp ranh nhà bà L có 01 chìa khóa màu trắng bạc nhãn hiệu Việt – Tiệp. T nhận ra đó là chìa khóa nhà bà L nên nảy sinh ý định dùng chìa khóa mở cửa vào nhà trộm cắp tài sản. T lấy chìa khóa mở cửa chính, đi vào trong phòng khách nhà bà L. Tùng nhìn thấy có 02 chiếc xe mô tô dựng cạnh nhau: 01 chiếc xe mô tô Jupiter màu bạc và 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda wave anpha. T đến lại gần chiếc xe máy Jupiter kiểm tra thì xe hết xăng. T nhìn thấy 01 chìa khóa xe máy để ở trên kệ tivi, T lấy chìa khóa mở ổ khóa điện chiếc xe máy Honda loại Wave anpha màu xanh bạc, biển kiểm sóat 34D1- 138.97 dong ra ngoài, xe đăng kí tên anh Hoàng Anh Q, sinh năm 1997 đăng kí hộ khẩu tại phố P, thị trấn K, huyện K, tỉnh Hải Dương (là con trai bà L). Anh Q hiện nay đang đi lao động ở nước ngoài nên giao cho bà L quản lý, sử dụng. Sau khi dong xe ra khỏi nhà, T khóa cửa lại mang chìa khóa nhà cất lại vị trí ban đầu. Sau đó T điều khiển xe mô tô trên đi đến khu vực ga D, thành phố Hải Phòng mua ma túy của một người không biết tên, địa chỉ một gói ma túy có đặc điểm: được gói bên ngoài bằng giấy học sinh kích thước 3.3 x3,3cm bên trong chứa chất bột dạng cục màu trắng với giá 100.000 đồng. T mua 01 bơm kim tiêm, 03 ống nước cất, mục đích để sử dụng. Sau khi mua được ma túy T điều khiển xe mô tô trên đi về. Khi đi đến địa phận xã H, huyện K thì xe bị hỏng, T mang xe đi vào cửa hàng sửa chữa xe máy Trường Hiếu của anh Mạc Văn T, sinh năm 1976 có địa chỉ tại xã H, huyện K, tỉnh Hải Dương để sửa. Đến khoảng 15 giờ 30 phút cùng ngày bà L đi về nhà phát hiện thấy mất chiếc

xe mô tô nên đã trình báo công an huyện Kinh Môn. Đến khoảng 17 giờ 20 phút cùng ngày lực lượng công an huyện Kinh Môn đã kiểm tra phát hiện thấy T đứng cạnh chiếc xe mô tô ở quán sửa xe Trường Hiếu. Công an huyện Kinh Môn đã thu giữ chiếc xe mô tô có đặc điểm nêu trên, thu của T số tiền 40.000 đồng;01 điên thoại Nokia 230RM- 1172 màu đen đã qua sử dụng, trong máy có lắp sim 4G Viettel; 01 bơm kim tiêm, 03 ống nước cất đều chưa qua sử dụng, 01 gói ma túy có đặc điểm nêu trên.

Bản kết luận của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Kinh Môn ngày 10/4/2018 kết luận: 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave an pha màu sơn xanh bạc biển số 34D1-138-97 trị giá 8.900.000 đồng.

Kết luận giám định số 247/KLGĐ – PC 54 ngày 5/4/2018 của Phòng kĩ thuật hình sự - Công an tỉnh Hải Dương xác định: Chất bột dạng cục màu trắng ghi thu của Hoàng Văn T gửi đến giám định là Heroine có khối lượng 0,071gam, không hoàn lại mẫu vật sau giám định.

Ngày 11/5/2018 Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Kinh Môn đã trả lại chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave an pha biển kiểm soát 34D1- 138.97 cho bà Trịnh Thị L. Bà L đã nhận lại tài sản không yêu cầu bồi thường về trách nhiệm dân sự.

Tại bản cáo trạng số 58/CT-VKSKM ngày 06/7/2018,Viện kiểm sát nhân huyện Kinh Môn truy tố bị cáo Hoàng Văn T về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Hoàng Văn T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại bà Trịnh Thị L tại phiên tòa vắng mặt nhưng bà đã có ý kiến nhận lại được tài sản bị trộm cắp và không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì khác. Bà L đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kinh Môn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Hoàng Văn T phạm tội " Trộm cắp tài sản".

Áp dụng: khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo Hoàng Văn T từ 9 đến 12 tháng tù, thời hạn tính từ ngày 18/4/2018.

Hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

Xử lý vật chứng: điểm c khoản 2; điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố

tụng hình sự:

- Trả lại 01 chiếc điện thoại di động Nokia nhãn hiệu 230RM- 1172 kèm theo sim; số tiền 40.000 đồng cho bị cáo Hoàng Văn T.

- Tịch thu cho tiêu hủy 01 bơm kim tiêm, 03 ống nước cất thu giữ của Hoàng Văn Tùng.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Hoàng Văn T thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai nhận của bị cáo là hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng, kết luận định giá tài sản cùng các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Do vậy Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận: Vào khoảng 09 giờ ngày 3/4/2018 Hoàng Văn T lợi dụng sơ hở của bà Trịnh Thị L, bị cáo đã có hành vi lén lút chiếm đoạt 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda loại Wave an pha biển kiểm soát 34 D1- 138.97 do bà Trịnh Thị L đang quản lý. Đến khoảng 17 giờ 20 phút cùng ngày bị cáo đã bị lực lượng Công an huyện Kinh Môn phát hiện bắt giữ cùng vật chứng.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội đã xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của công dân, gây mất trật tự an ninh trên địa bàn nơi xảy ra tội phạm. Bị cáo là người có đủ năng lực nhận thức, hành vi nhưng vì động cơ tư lợi nên đã tìm cách lợi dụng sơ hở của chủ sở hữu để thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản. Do vậy, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội " Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Viện kiểm sát nhân dân huyện Kinh Môn truy tố bị cáo đối với tội danh và điều luật như trên là có căn cứ, đúng người,đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về nhân thân: Năm 2006 bị cáo bị Tòa án nhân dân thành phố Hạ

Long kết án về tội " Tàng trữ trái phép chất ma túy" hình phạt 24 tháng tù. Bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 28/12/2007, chấp hành xong phần thi hành án dân sự của bản án ngày 20/3/2008. Mặc dù đến nay bản án đã được xóa án tích nhưng cũng đủ nhận thấy bị cáo là người có nhân thân xấu. Bị cáo đã bị kết án nhưng không lấy đó là bài học để rèn luyện mà lại tiếp tục đi vào con đường phạm tội.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ: Tại quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi của mình nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ "*người phạm tội thành khẩn khai báo*"; bà Trịnh Thị L là người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Do vậy bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng hình phạt tù, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[6] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định nên không áp dụng là phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự.

[7]. Về trách nhiệm dân sự: Bà Trịnh Thị L đã nhận lại chiếc xe mô tô Honda Wave an pha biển kiểm soát 34 D1- 138.97, không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì khác nên không đặt ra việc giải quyết.

[8] Về vật chứng: 01 chiếc điện thoại Nokia 230RM- 1172 màu đen, số tiền 40.000 đồng thu giữ của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo; đối với 01 bơm kim tiêm; 03 ống nước cất thu giữ của bị cáo giá trị không lớn nên cần tịch thu cho tiêu hủy là phù hợp với các quy định tại điểm c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

[9] Về án phí: Bị cáo có tội nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Điều Bộ luật tố tụng hình sự.

Trong vụ án này Hoàng Văn T còn có hành vi cất giấu 0,071 gam Heroine nhằm mục đích để sử dụng, Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Kinh Môn đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 232/2018/ QĐ-XPHC ngày 12/6/2018 là phù hợp với quy định của pháp luật.

Người đàn ông bán ma túy cho Hoàng Văn T không biết là ai ở đâu nên cơ quan Cảnh sát điều tra không đủ căn cứ xử lý.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự; điểm c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

1.Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn T phạm tội " Trộm cắp tài sản" .

2. Xử phạt: Bị cáo Hoàng Văn T 10 *(mười)* tháng tù thời hạn tính từ ngày 18/4/2018.

3. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

4.Về xử lý vật chứng:

- Trả lại 01 điện thoại Nokia- 230RM- 1172 màu đen kèm theo sim và số tiền 40.000 đồng cho bị cáo Hoàng Văn T.

- Tịch thu cho tiêu hủy 01 bơm kim tiêm, 03 ống nước cất chưa qua sử dụng thu giữ của Hoàng Văn T.

(Có đặc điểm theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Kinh Môn với Chi cục thi hành án dân sự huyện Kinh Môn).

5. Về án phí: Bị cáo Hoàng Văn T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với người bị hại vắng mặt thời hạn kháng cáo là 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- VKSND huyện Kinh Môn;
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Cơ quan điều tra- Công an huyện Kinh Môn;
- Trại tạm giam Kim Chi- Công an tỉnh Hải Dương;
- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Chi cục THADS huyện Kinh Môn (khi bản án có hiệu lực pháp luật);
- Lưu: hồ sơ, Tòa án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Nguyệt